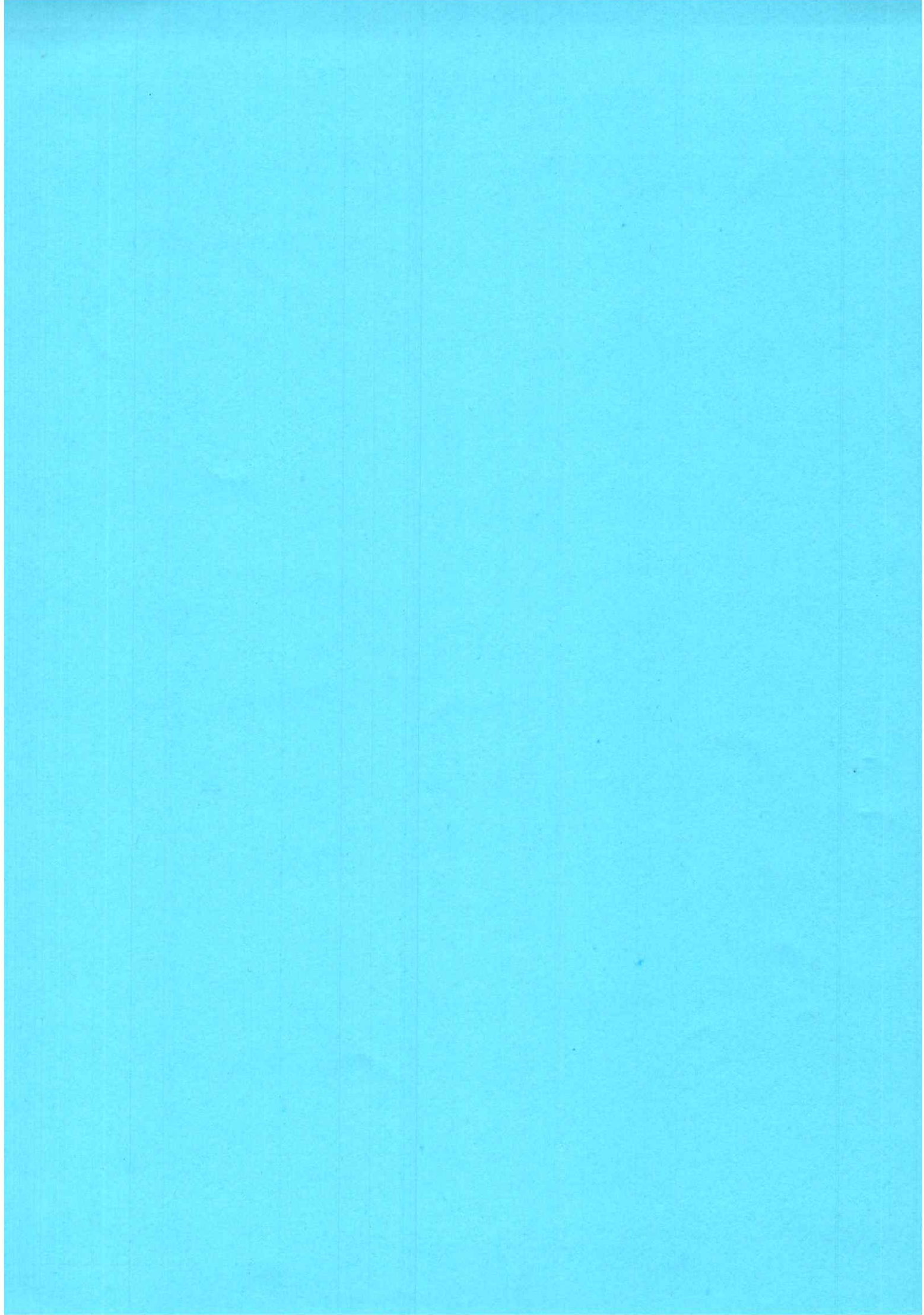


ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON XÃ NÀ TẤU

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Thực hiện theo Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân)

Nà Tấu, tháng 12 năm 2024



Số: 87/BC-MNNT

Nà Tấu, ngày 30 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

(Kèm theo Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non xã Nà Tấu

2. Địa chỉ trụ sở chính

Địa chỉ: Bản Nà Tấu 3, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Số tài khoản: 8912201001559 tại Ngân hàng Agribank thành phố Điện

Biên Phủ

Mã số thuế: 5600206121

Website trường: <http://mnnatau.pgdtptdienbienphu.edu.vn>.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

- Sứ mệnh:

Tạo dựng một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, Hạnh phúc; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân, phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, tự tin vào lớp một.

- Tầm nhìn:

Phát triển quy mô nhà trường theo từng giai đoạn, từng bước cải tạo môi trường, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Phấn đấu trở thành ngôi trường uy tín về chất lượng luôn hướng đến thông điệp “Trường học hạnh phúc”.

- Mục tiêu của nhà trường:

Xây dựng Trường Mầm non xã Nà Tấu là một ngôi trường an toàn, thân thiện, uy tín. Nơi khởi đầu tình yêu thương, là môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng. Ở đó Cán bộ giáo viên, nhân viên hạnh phúc, Các con được hạnh phúc, phụ huynh hạnh phúc khi trao gửi con.

Quan tâm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện, hướng đến mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thế giới.

Phấn đấu đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm học 2024 - 2025.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non Xã Nà Tấu thành lập từ ngày 10/6/2003 trực thuộc Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên. Đến ngày 01/01/2020 nhà trường được sáp nhập về thành Phố Điện Biên phủ theo Nghị quyết của ban thường vụ Quốc Hội về việc sát nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Điện Biên. Qua 20 năm xây dựng và trưởng thành, trường đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao dân trí, tạo nguồn nhân lực cho đất nước và địa phương.

Trong giai đoạn đẩy mạnh Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước và Hội nhập quốc tế, nguồn lực con người Việt Nam càng trở nên có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự thành công của công cuộc phát triển đất nước. Giáo dục ngày càng có vai trò và nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng một thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vì vậy đòi hỏi giáo dục phải có chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Điện Biên Phủ nói chung, Xã Nà Tấu nói riêng.

Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi. Tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng và quản lý trẻ em trong độ tuổi từ 0 - 72 tháng trên địa bàn.

Trường mầm non xã Nà Tấu luôn làm tốt công tác điều tra và huy động trẻ ra lớp trên địa bàn xã, thực hiện tốt những biện pháp chính để phát triển số lượng, làm tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức. Phối kết hợp chặt chẽ với các thôn, bản, bản đặc biệt là các bậc phụ huynh.

Tăng cường công tác tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, các ngày lễ hội, tạo môi trường cảnh quan trường lớp học để thu hút trẻ.

Hiện tại nhà trường có 01 trường chính, 03 điểm trường lẻ.

Sự nghiệp giáo dục của trường mầm non xã Nà Tấu trong những năm qua có bước phát triển khá mạnh mẽ cả về quy mô số lượng và chất lượng học sinh.

Năm học 2023 - 2024 Trường đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến” và được Sở giáo dục Tỉnh Điện Biên tặng Giấy khen và được liên đoàn lao động Tỉnh tặng bằng khen.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Người đại diện pháp luật: Vi Thị Minh Phượng

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Bản Nà Tấu 3, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0912.242.462

Email: banglangtim2408@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có)

Trường Mầm non xã Nà Tàu được thành lập theo Quyết định số 1202/QĐ-UB ngày 10/06/2003 của UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

- Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ Quyết định Về việc thành lập hội đồng Trường mầm non xã Nà Tàu thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

Hiệu trưởng: 01 người

Quyết định bổ nhiệm lại Hiệu trưởng: Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

Phó hiệu trưởng: 02 người

Quyết định bổ nhiệm lại phó Hiệu trưởng: Quyết định số 3158/QĐ-UBND ngày 30/09/2021 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm lại viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

Quyết định bổ nhiệm phó Hiệu trưởng: Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

- Chức năng

Trường mầm non là cơ sở giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

- Nhiệm vụ, quyền hạn:

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập: quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- Sơ đồ tổ chức bộ máy

Hội đồng trường: 01 (Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ Quyết định Về việc thành lập hội đồng Trường mầm non xã Nà Tấu thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022 - 2027);

Tổ chuyên môn: 02 tổ (Tổ NT 25-36 tháng + 5-6T, tổ MG 3-4T + 4-5T) và tổ văn phòng.

Tổ chức đảng: có 1 chi bộ (16 đảng viên. Trong đó có 3 đảng viên dự bị)

Chi đoàn: có 01 Chi đoàn (7 đoàn viên)

Công đoàn: có 01 tổ chức (27 công đoàn viên)

đ. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

Trường Mầm non xã Nà Tấu được thành lập theo Quyết định số 1202/QĐ-UB ngày 10/06/2003 của UBND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2024 (Năm học 2024 – 2025, dự ước kế hoạch năm 2025 (Năm học 2025 - 2026) ngày 10/04/2023.

Thực hiện quy chế dân chủ: Chi bộ, chính quyền và công đoàn nhà trường đã tổ chức quán triệt, triển khai và thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực từ 01/7/2023. Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ.

Hội đồng trường hoạt động theo quy chế, Các nghị quyết của Hội đồng trường thông qua các kỳ họp.

Thực hiện các nghiêm các quy định về quản lý hành chính, tài chính, nhân sự, đảm bảo chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động, công khai công tác tuyển dụng, thực hiện tốt các quy chế trong nhà trường.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Chưa qua đào tạo
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	27	0	0	25	2	0	1
I	Giáo viên	21	0	0	20	1	0	0
1	Nhà trẻ	7	0	0	7	0	0	0
2	Mẫu giáo	14	0	0	13	1	0	0
II	Cán bộ quản lý	3	0	0	3	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0
III	Nhân viên	5	0	0	1	1	0	3
1	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0
4	Nhân viên y tế	1	0	0	0	1	0	0
5	Nhân viên nấu ăn	2	0	0	0	0	0	2
6	NV phục vụ	0	0	0	0	0	0	0
7	Bảo vệ	1	0	0	0	0	0	1

b, Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

STT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
1	Cán bộ quản lý	2	1		
	Tỷ lệ	66,7%	33,3		
2	Giáo viên	12	8		
	Tỷ lệ	60%	40%		

c, Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

STT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2024 - 2025
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên	21	21
	Số lượng	21	21
	Tỷ lệ	100%	100%
3	Nhân viên	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

Diện tích (m ²)	Số điểm trường	DT bình quân/ trẻ	So với yêu cầu tối thiểu theo quy định	Ghi chú
15.932m ²	4	22m ²	+ 12m ²	

2. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định

STT	Khối phòng	Tổng số	Chia ra				Ghi chú
			Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	Nhờ	
1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ	22	22	0	0	0	0
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	12	12	0	0	0	0
	Phòng vệ sinh	10	10	0	0	0	0
	Phòng ngủ	0	0	0	0	0	0
	Phòng khác	0	0	0	0	0	0
2	Khối phòng phục	3	3	0	0	0	0

	vụ học tập						
	Thư viện	1	1	0	0	0	0
	Phòng thể chất	1	1	0	0	0	0
	Phòng đa chức năng (nghệ thuật)	1	1	0	0	0	0
	Phòng khác	0	0	0	0		0
3	Khối phòng tổ chức ăn	3	3	0	0	0	0
	Nhà bếp	1	1	0	0	0	0
	Nhà kho	2	2	0	0	0	0
	Phòng khác	0	0	0	0	0	0
4	Khối phòng hành chính, quản trị	9	9	0	0	0	0
	Phòng hiệu trưởng	1	1	0	0	0	0
	Phòng phó hiệu trưởng	2	2	0	0	0	0
	Văn phòng trường	1	1	0	0	0	0
	Phòng họp	1	1	0	0	0	0
	Phòng hành chính quản trị	1	1	0	0	0	0
	Phòng bảo vệ	1	1	0	0	0	0
	Phòng y tế	1	1	0	0	0	0
	Phòng nhân viên	1	1	0	0	0	0
5	Khối công trình công cộng	1	1	0	0	0	0
	Nhà xe giáo viên	1	1	0	0	0	0

3. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo qui định

STT	Nội dung	Số lượng	Đối sánh yêu cầu theo quy định	Ghi chú
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	12		
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu so với quy định	0		

4. Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục khác

STT	Nội dung	Số lượng	Đối sánh yêu cầu theo quy định	Ghi chú
1	Số lượng đồ chơi ngoài trời	25		
2	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục			
	Máy chiếu	14		
	Máy vi tính văn phòng	6		
	Máy pho to	1		
	Xốp trải nền	388		

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ vào Tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non;

Năm học 2024-2025 Trường Mầm non xã Nà Tấu xây dựng kế hoạch tự đánh giá; thành lập hội đồng tự đánh giá. Trường tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và rà soát từng tiêu chuẩn, tiêu chí.

Kết quả tự kiểm tra đánh giá:

- Mức 1:

- + Số lượng tiêu chí đạt 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 2:

- + Số lượng tiêu chí đạt 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 0/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 3:

- + Số lượng tiêu chí đạt 18/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 94.7%;
- + Số lượng tiêu chí không đạt 1/19 tiêu chí, chiếm tỷ lệ: 5,3%;

- Mức đánh giá của trường: Mức 2

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

1. Chất lượng các hội thi

Năm học 2023-2024 nhà trường đã tổ chức Hội thi “Bé khỏe - Bé ngoan” là một trong những căn cứ nhằm đánh giá hiệu quả việc thực hiện chương trình GDMN. Thông qua hội thi, tuyên truyền kiến thức khoa học về nuôi dạy trẻ trong phụ huynh và các tổ chức xã hội tạo điều kiện tốt cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm. Hội thi tạo sân chơi cho các bé được giao lưu,

học hỏi nâng cao kỹ năng sống cho các bé giúp các bé mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, rèn luyện tố chất nhanh - mạnh - khéo. Hội thi là một trong những biện pháp tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đánh giá chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo của nhà trường. Qua Hội thi, nhằm khơi dậy sự sáng tạo, lòng yêu trẻ, yêu nghề của tập thể đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên trực tiếp đứng lớp, từ đó có sự điều chỉnh việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

Hội thi "Bé khỏe- Bé ngoan " cấp trường có 220 trẻ; tổng số trẻ đạt 220 trẻ, trong đó giải nhất là 30 trẻ, giải nhì 40 trẻ, giải ba 50 trẻ, giải khuyến khích 100 trẻ.

Tham gia thành công Tổ chức giao lưu “Bé với ngày hội văn hóa dân tộc” Năm học 2023- 2024 cấp cụm với 30 trẻ tham gia (Kết quả: Giải nhất nội dung thi trò chơi “Đi cà kheo, Kéo co” và giải ba trò chơi “Ai nhanh hơn”) .

2.Thực hiện kế hoạch phát triển quy mô trường lớp, số lượng

Trong năm học vừa qua, nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo; với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương mở rộng quy mô trường lớp; tuyên truyền cho nhân dân hiểu quyền lợi của việc học; tạo điều kiện cho nhà trường chỉ đạo tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên địa bàn; làm tốt công tác phối hợp chặt chẽ với các cấp học, đặc biệt chú trọng kiểm soát việc điều tra, nhập liệu...và đối chiếu với các trường mầm non trên địa bàn phường. cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; hàng năm duy trì tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 100%, nâng cao tỷ lệ trẻ 03 tháng - dưới 36 tháng tuổi ra lớp; số lớp và học sinh không ngừng phát triển. Kết quả:

Tổng số học sinh toàn trường: 287 cháu được chia làm 13 nhóm, lớp trong đó: Nhà trẻ: 04 nhóm 24-36 tháng tuổi; MGB: 03 lớp; MGN: 03 lớp; MGL: 03 lớp. Không tăng, không giảm và đủ so với kế hoạch giao được giao).

Số học sinh: 287 trẻ. Trong đó: Nhà trẻ: 79 trẻ; MG bé: 66 trẻ; MG nhỡ: 68 trẻ; MG lớn 74 trẻ. So với năm học trước giảm 6 trẻ do dân số độ tuổi giảm. Trong đó, trẻ đi học nhỡ: 18 trẻ; trẻ đến học nhỡ: 39 trẻ.

Trẻ từ 3 đến 36 tháng: 74/128 cháu đạt 57.8%, vượt 7.1% so với kế hoạch được giao và tăng so với năm học trước 2.5%

Trẻ 3- 5 tuổi: 208/193 cháu đạt 107.8%; Trẻ 5 tuổi: 74/70 cháu đạt 105.7%.

Nội dung	Tỷ lệ huy động			Tổng số học sinh		
	từ 3 -> dưới 36 tháng	trẻ 3->5 tuổi	trẻ MG 5 tuổi	Tổng số	Nhà trẻ	Mẫu giáo
Kế hoạch giao	50,7	100	100	258	65	193
Thực hiện	57,8	100	100	282	74	208

3. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

* Nâng cao chất lượng chăm sóc

Nhà trường đã làm tốt công tác chăm sóc trẻ, thường xuyên tuyên truyền với các bậc phụ huynh để phối hợp giữa gia đình và nhà trường chăm sóc và nuôi dạy các cháu phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ. Huy động 100% trẻ ăn bán trú tại trường, 100% trẻ được theo dõi biểu đồ phát triển. Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ theo khoa học. Xây dựng thực đơn theo mùa, chế biến khẩu phần ăn của trẻ đảm bảo đủ dinh dưỡng, phù hợp với trẻ. Phối kết hợp với Trạm y tế xã Nà Tấu khám và cho trẻ uống thuốc tẩy giun, uống Vitamin A cho trẻ. Tổ chức cho trẻ rửa tay bằng nước sát khuẩn, xà phòng, súc miệng bằng nước muối hàng ngày để phòng ngừa dịch bệnh Covid-19, phòng ngừa sâu răng cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hàng ngày của bé ở trường mầm non. Đảm bảo tuyệt đối công tác vệ sinh dinh dưỡng và an toàn thực phẩm...Đảm bảo 100% trẻ đến trường an toàn thân thể, không có tai nạn rủi ro xảy ra.

Số lớp được ăn tại trường: 287/287 trẻ đạt 100%; Số trẻ được theo dõi biểu đồ tăng trưởng: 287/287 trẻ đạt 100%; 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không có dịch bệnh, ngộ độc xảy ra ở trường.

Kết quả cụ thể:

Năm học	TS HS	Cân nặng BT		Thừa cân		Béo phì		SDDMĐNC		Chiều cao BT		SDD thấp còi	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Đầu năm	274	251	91,6	0	0	0	0	23	8,4	258	94	16	6
Cuối năm	287	277	96,6	0	0	0	0	10	3,4	279	97,2	8	2,8

* Nâng cao chất lượng giáo dục

100% các nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non. Để nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường đã áp dụng nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục như: chỉ đạo sát sao, đảm bảo hiệu quả giáo dục trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục chủ đề, tuần, ngày đảm bảo theo Chương trình Giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục nhà trường.

Năm học 2023-2024, nhà trường đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, đặc biệt chú trọng giáo dục lòng ghép gìn giữ và phát huy bản sắc dân tộc. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp với bối cảnh địa phương, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục trong ngày. Đồng thời khích lệ cán bộ, giáo viên tích cực áp dụng sáng kiến trong công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục ở các khối lớp.

Kết quả cụ thể:

Trẻ 3-4T: đánh giá tổng số 228 mục tiêu, số trẻ đạt: 65/66 đạt 98%.

Trẻ 4-5T: đánh giá 323 mục tiêu, số trẻ đạt: 68/68 trẻ đạt 100%.

Trẻ 5-6T: đánh giá 370 mục tiêu, số trẻ đạt: 74/74 trẻ đạt 100%.

Trẻ nhà trẻ được 254 mục tiêu, số trẻ đạt: 76/79 trẻ, đạt 96.2%.

Bé chăm: 282/287 đạt 98.3%; Bé ngoan: 282/287 đạt 98.3%;

Bé sạch: 282/287 đạt 98.3%; Bé an toàn: 287/287 trẻ đạt 100%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính năm trước liền kề và năm báo cáo

TT	Nội dung	Năm 2023 (Năm trước liền kề)	Năm 2024 (Ước thực hiện)
A	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH THU CHI-CHI NHÂN SÁCH		
I	KINH PHÍ NGÂN SÁCH CẤP	3.549.314.000	5.137.736.947
1	Ngân sách nhà nước cấp (Không thường xuyên)	129.978.000	100.370.000
1.1	Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa	76.580.000	51.190.000
1.2	Kinh phí cấp bù miễn giảm học phí	10.048.000	17.380.000
1.3	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập	43.350.000	31.800.000
2	Ngân sách nhà nước cấp (Thường xuyên)	3.419.336.000	5.037.366.947
2.1	Số dư năm trước chuyển sang	0	0
2.2	Số ngân sách cấp trong năm	3.419.336.000	5.037.366.947
II	CHI NGÂN SÁCH	3.549.314.000	5.137.736.947
1	Chi ngân sách (nguồn không thường xuyên)	129.978.000	100.370.000
	- Chi tiền lương và thu nhập: Hỗ trợ tiền ăn , trợ cấp tết		
	- Chi hỗ trợ người học: Cấp bù miễn giảm hp, ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập	129.978.000	100.370.000
	- Chi khác		
2	Chi ngân sách (nguồn thường	3.419.336.000	5.037.366.947

	xuân)		
	- Chi tiền lương, tiền công và thu nhập	3.046.596.027	4.530.649.732
	- Chi cơ sở vật chất, dịch vụ	56.251.465	154.547.217
	- Chi hỗ trợ người học:		
	- Chi khác	316.488.508	352.169.998
3	Số dư chuyển năm sau	0	0
B	THU-CHI HỌC PHÍ		
I	Số thu học phí (Dịch vụ giáo dục)	223.605.600	241.466.469
1	Số dư năm trước chuyển sang	133.785.600	146.846.469
2	Số thu học phí (Dịch vụ giáo dục)	89.820.000	94.620.000
	- Số thu từ người học	79.772.000	77.240.000
	- Số học phí PGD cấp	10.048.000	17.380.000
II	Số chi Học phí	76.759.131	241.466.469
	- Chi tiền lương và thu nhập	76.759.131	96.586.588
	- Chi cơ sở vật chất, dịch vụ		144.879.881
	- Chi khác (Thuế TNDN)		
III	Số dư chuyển năm sau	0	0
C	Thu khác (các nguồn thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục) theo NQ 14/2022/NQ-HĐND		
I	Thu-chi tiền ăn trẻ học bán trú (Sáng, trưa, xế)	180.431.600	632.273.000
1	Số dư đầu kỳ	0	0
2	Thu trong kỳ	180.431.600	632.273.000
3	Chi trong kỳ	180.431.600	632.273.000
4	Số dư cuối kỳ		
II	Thu-chi tiền Đồ dùng bán trú	20.079.500	
1	Số dư đầu kỳ	0	
2	Thu trong kỳ	20.079.500	
3	Chi trong kỳ	20.079.500	
4	Số dư cuối kỳ		
III	Thu-chi tiền Vệ sinh trường, lớp	20.079.500	17.500.000
1	Số dư đầu kỳ	0	0
2	Thu trong kỳ	20.079.500	17.500.000
3	Chi trong kỳ	20.079.500	17.500.000
4	Số dư cuối kỳ		

2. Các khoản thu, mức thu năm học 2024 - 2025 và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo

STT	CÁC KHOẢN THU	THỜI GIAN ĐỂ TÍNH MỨC THU	Năm học 2024 - 2025	DỰ KIẾN 2 NĂM HỌC TIẾP THEO	
				Dự kiến năm học 2025-2026	Dự kiến năm học 2026-2027
1	Tiền ăn của trẻ	đồng/ngày/trẻ	20.000	20.000	22.000
2	Đồ dùng bán trú	đồng/năm/trẻ			50.000
3	Vệ sinh trường lớp	đồng/năm/trẻ	70.000	80.000	90.000

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách

STT	CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH						Ghi chú
	Miễn giảm học phí			Hỗ trợ chi phí học tập			
	Mức hưởng 1 tháng	Số tháng	Số tiền hỗ trợ cả năm học	Mức hưởng 1 tháng	Số tháng	Số tiền hỗ trợ cả năm học	
I	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM HỌC 2023 - 2024						
	40.000	9	10.048.000	150.000	9	43.350.000	
II	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM HỌC 2024 - 2025						
	40.000	9	17.380.000	150	9	31.800.000	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Cán bộ quản lý của nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

Thường xuyên thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp cho đội ngũ, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình, trách nhiệm làm tổ trưởng chuyên môn.

Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá về việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

Năm học 2023 - 2024 nhà trường có 01 giáo viên đang học đại học nâng cao trình độ trên chuẩn.

2. Công tác xã hội hóa giáo dục

Trong năm học 2023 - 2024 nhà trường đã làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục thu hút được nguồn tài trợ, ủng hộ nhiệt tình của các tổ chức, các cá nhân và các bậc phụ huynh góp phần duy trì và nâng cao các tiêu chí của trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quy định; hằng năm luôn giữ vững các tiêu chí phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

Ban giám hiệu và các cô giáo trong trường còn làm tốt công tác xã hội hóa từ phụ huynh học sinh qua các việc làm thiết thực như vận động phụ huynh góp nguyên vật liệu để làm đồ dùng đồ chơi phục vụ công tác giáo dục, huy động phụ huynh quyết vôi, ve cải tạo cảnh quan môi trường trong và ngoài lớp học, huy động phụ huynh học sinh lao động cải tạo cảnh quan, quyết vôi, ve, sửa đường dây điện, nhà vệ sinh. Cụ thể: Nhà trường sử dụng kinh phí từ nguồn vận động tài trợ tổ chức thành công 02 hội thi cấp trường, cấp thành phố và hoạt động trải nghiệm “Ngày tết quê em,...”

3. Công tác tổ chức thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 05-CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chuyên đề năm 2023, 2024. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm đối với mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc và tham gia tích cực các phong trào thi đua như: Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên phủ (tích cực chăm sóc cây hoa tại khu di tích tượng đài kéo pháo, tham gia cổ vũ và tiếp nước, hoa quả cho các lực lượng vũ trang tập trên đường 60m.

Nhà trường đã góp sức vào thành công của: Lễ hội Hoa anh đào Điện Biên phủ năm 2024 nhằm tuyên truyền giới thiệu Đảo Hoa, hồ Pá Khoang Thành Phố Điện Biên Phủ đến đông đảo Nhân dân, bạn bè, du khách trong và ngoài nước; tôn vinh vẻ đẹp, ý nghĩa và giá trị của “Đảo Hoa” và hồ Pá Khoang gắn với các giá trị

lịch sử, văn hóa truyền thống đặc trưng của vùng Tây Bắc, của tỉnh Điện Biên.

Tập thể CB, GV, NV trường mầm non xã Nà Tấu đã chủ động, tích cực chuẩn bị và tham gia Lễ hội Hoa Anh Đào - Điện Biên Phủ năm 2024 với hai nội dung đó là có 02 GV trực tiếp tham gia phục vụ lễ hội, nhiều CBGV tham gia tổ chức gian hàng tại điểm dừng chân số 1 - Nà Tấu và 02 cán bộ, giáo viên tham gia giải Điện Biên Phủ Marathon năm 2024 về miền pháo đài hoa.

Phong trào thi đua “Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên”, giai đoạn 2022-2030: ký hợp đồng giữa trường mầm non Nà Tấu với Trung tâm kinh doanh VNPT Điện Biên - Chi nhánh tổng công ty dịch vụ viễn thông. Đã thực hiện chữ ký số trên phần mềm VNEDU cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”. Đưa nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong nhà trường, được cán bộ giáo viên nhiệt tình hưởng ứng và đạt kết quả cao.

Năm học 2023-2024 nhà trường đã làm hồ sơ đề nghị các cấp công nhận cho tập thể và cá nhân. Cụ thể: Lao động tiên tiến: 26/26 đạt 100%. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 5/26 đạt 19,2%; UBTP khen: 5/26 đạt 19,2%; nhà trường đề nghị giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo. (Ghi chú: Tổng số CBGVNV: 27, tuy nhiên có 01 GV mới tuyển dưới 6 tháng không xếp loại, đánh giá);

4. Phong trào viết sáng kiến, kết quả áp dụng các sáng kiến

Hưởng ứng phong trào thi đua hai tốt, trong năm qua nhà trường phát động phong trào sáng tạo, đổi mới phương pháp; đặc biệt phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm được cán bộ, giáo viên nhà trường hưởng ứng nhiệt tình và hiệu quả, nhiều sáng kiến được Hội đồng sáng kiến cấp trường, cấp thành phố công nhận và đánh giá cao; các sáng kiến được triển khai và áp dụng trong công tác quản lý, giảng dạy và bồi dưỡng học sinh chăm ngoan, học giỏi trong các năm học có hiệu quả.

Nhà trường có nhiều sáng kiến kinh nghiệm được áp dụng, nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dạy và học theo hướng đổi mới. Các sáng kiến đều được nhà trường tổ chức thành các chuyên đề cho giáo viên học tập rút kinh nghiệm.

Cụ thể: Năm học 2023-2024 nhà trường 03 sáng kiến với 04 tác giả được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố theo Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 6/6/2024.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thông kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên các phần mềm. Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định. Khai

thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

6. Công tác truyền thông

Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non xã Nà Tấu, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: <https://mnnatau.pgdtptdienbienphu.edu.vn>.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



Vi Thị Minh Phương